

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**BÁO CÁO CÔNG KHAI  
DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2021  
ĐƠN VỊ: UBND PHƯỜNG TRẦN PHÚ**

*Hải Dương, tháng      năm 2021*

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG TRẦN PHÚ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/TB-UBND

Trần Phú, ngày 19 tháng 01 năm 2021

**THÔNG BÁO**

**Về việc niêm yết công khai kế hoạch phân bổ dự toán thu, chi  
ngân sách phường Trần Phú năm 2021**

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT - BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Thông tư số 61/2017/TT - BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ quyết định số 5068/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Hải Dương về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2021.

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 26/12/2020 của HĐND phường Trần Phú về việc phê chuẩn kế hoạch phân bổ Dự toán thu, chi ngân sách phường năm 2021.

UBND phường Trần Phú thông báo về việc niêm yết công khai kế hoạch phân bổ dự toán thu, chi ngân sách phường năm 2021 cụ thể như sau:

1/ Thời gian niêm yết công khai kế hoạch phân bổ dự toán thu, chi ngân sách phường Trần Phú năm 2021 kể từ hồi 7 giờ 00 phút ngày 19/01/2021 đến 7 giờ 00 phút ngày 08/02/2021.

2/ Địa điểm niêm yết công khai: Phòng Một cửa của UBND phường Trần Phú

UBND phường yêu cầu các ông (bà) công chức Văn phòng HĐND-UBND; Tài chính - Kế toán phường và Đài truyền thanh phường thông báo tới toàn thể cán bộ, công chức phường được biết./.

**Nơi nhận:**

- TT. Đảng ủy - HĐND - UBND phường;
- UB. MTTQ phường;
- Đài truyền thanh phường;
- 11 khu dân cư;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Anh Tú**



Số: 07/QĐ-UBND

Trần Phú, ngày 29 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố công khai kế hoạch phân bổ dự toán  
thu, chi ngân sách phường Trần Phú năm 2021

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRẦN PHÚ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ quyết định số 5068/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Hải Dương về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2021.*

*Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 26/12/2020 của HĐND phường Trần Phú về việc phê chuẩn kế hoạch phân bổ Dự toán thu, chi ngân sách phường Trần Phú năm 2021.*

*Xét đề nghị của công chức Tài chính - Kế toán phường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2021 của UBND phường Trần Phú thành phố Hải Dương.

*(Chi tiết các biểu kèm theo quyết định này)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) công chức Văn phòng HĐND-UBND; Tài chính - Kế toán phường và các ngành có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VP.

**CHỦ TỊCH**  
  
**Trần Anh Tú**



**CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2021**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

| NỘI DUNG THU                       | DỰ TOÁN          | NỘI DUNG CHI             | DỰ TOÁN          |
|------------------------------------|------------------|--------------------------|------------------|
| <b>TỔNG SỐ THU</b>                 | <b>4.567.000</b> | <b>TỔNG SỐ CHI</b>       | <b>4.567.000</b> |
| Các khoản thu xã hưởng 100%        | 35.000           | I. Chi đầu tư phát triển | 0                |
| Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ | 3.343.000        | II. Chi thường xuyên     | 4.480.000        |
| Thu bổ sung                        | 1.189.000        | III. Dự phòng            | 87.000           |
| sung cân đối                       | 925.000          |                          |                  |
| sung có mục tiêu                   | 264.000          |                          |                  |
| <b>Thu chuyển nguồn</b>            |                  |                          |                  |
|                                    |                  |                          |                  |

chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã



**DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2021**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

| STT        | NỘI DUNG                                                            | DỰ TOÁN NĂM 2021 |                  |
|------------|---------------------------------------------------------------------|------------------|------------------|
|            |                                                                     | THU NSNN         | THU NSX          |
| A          | B                                                                   | 3                | 4                |
|            | <b>TỔNG THU</b>                                                     | <b>4.551.000</b> | <b>4.567.000</b> |
| <b>I</b>   | <b>Các khoản thu 100%</b>                                           | <b>35.000</b>    | <b>35.000</b>    |
|            | Phí, lệ phí                                                         | 25.000           | 25.000           |
|            | Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác                      |                  |                  |
|            | Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp                               |                  |                  |
|            | Thu phạt, tịch thu khác theo quy định                               |                  |                  |
|            | Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định |                  |                  |
|            | Đóng góp của nhân dân theo quy định                                 |                  |                  |
|            | Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân                         |                  |                  |
|            | Thu khác                                                            | 10.000           | 10.000           |
| <b>II</b>  | <b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>             | <b>3.327.000</b> | <b>3.343.000</b> |
| 1          | Các khoản thu phân chia                                             | 0                |                  |
|            | - Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp                                  |                  |                  |
|            | - Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình                   | 0                |                  |
|            | - Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh                      |                  |                  |
|            | - Tiền thuê đất                                                     | 0                |                  |
| 2          | Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định                   | 3.327.000        | 3.343.000        |
|            | - Thuế thu nhập cá nhân                                             | 1.111.000        | 1.116.000        |
|            | - Thuế giá trị gia tăng                                             | 2.216.000        | 2.227.000        |
|            | - Thuế tiêu thụ đặc biệt                                            | 0                |                  |
| <b>III</b> | <b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>        |                  |                  |
| <b>IV</b>  | <b>Thu chuyển nguồn</b>                                             |                  |                  |
| <b>V</b>   | <b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>                               |                  |                  |
| <b>VI</b>  | <b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>                            | <b>1.189.000</b> | <b>1.189.000</b> |
|            | - Thu bổ sung cân đối                                               | 925.000          | 925.000          |
|            | - Thu bổ sung có mục tiêu                                           | 264.000          | 264.000          |

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2021**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

| STT | NỘI DUNG                                                   | DỰ TOÁN NĂM 2021        |                      |                         |
|-----|------------------------------------------------------------|-------------------------|----------------------|-------------------------|
|     |                                                            | TỔNG SỐ                 | ĐẦU TƯ<br>PHÁT TRIỂN | THƯỜNG<br>XUYỀN         |
| A   | B                                                          | 1=2+3                   | 2                    | 3                       |
|     | <b><u>TỔNG CHI</u></b>                                     | <b><u>4.567.000</u></b> | <b><u>0</u></b>      | <b><u>4.567.000</u></b> |
|     | <b>Trong đó</b>                                            | <b>4.567.000</b>        | <b>0</b>             | <b>4.567.000</b>        |
| 1   | Chi dân quân tự vệ, an ninh trật tự                        | 486.711                 |                      | 486.711                 |
| 2   | Chi giáo dục                                               | 15.040                  |                      | 15.040                  |
| 3   | Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ                        | 0                       |                      | 0                       |
| 4   | Chi y tế                                                   | 0                       |                      | 0                       |
| 5   | Chi văn hóa, thông tin                                     | 51.663                  |                      | 51.663                  |
| 6   | Chi phát thanh, truyền thanh                               | 24.132                  |                      | 24.132                  |
| 7   | Chi thể dục thể thao                                       | 72.000                  |                      | 72.000                  |
| 8   | Chi bảo vệ môi trường                                      | 35.161                  |                      | 35.161                  |
| 9   | Chi các hoạt động kinh tế                                  | 15.400                  |                      | 15.400                  |
| 10  | Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể | 3.716.163               |                      | 3.716.163               |
| 11  | Chi cho công tác xã hội                                    | 40.730                  |                      | 40.730                  |
| 12  | Chi khác (tiết kiệm 10% chi thường xuyên)                  | 23.000                  |                      | 23.000                  |
| 13  | Dự phòng ngân sách                                         | 87.000                  |                      | 87.000                  |



**DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: Triệu đồng

| Tên công trình                                                             | Thời gian khởi công - hoàn thành | Tổng dự toán được duyệt |                                 | Giá trị QT hoặc thực hiện đến 31/12/2020 | Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2020 | Dự toán năm 2021 |                                          |                                             |
|----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------|------------------|------------------------------------------|---------------------------------------------|
|                                                                            |                                  | Tổng số                 | Trong đó nguồn đóng góp của dân |                                          |                                      | Tổng số          | Trong đó thanh toán khối lượng năm trước | Chia theo nguồn vốn                         |
|                                                                            |                                  |                         |                                 |                                          |                                      |                  |                                          | Nguồn cân đối ngân sách      Nguồn đóng góp |
| <b><u>TỔNG SỐ</u></b>                                                      |                                  | <b>1.068</b>            | <b>0</b>                        | <b>991</b>                               | <b>813</b>                           | <b>178</b>       | <b>178</b>                               | <b>178      0</b>                           |
| trình đã hoàn thành quyết toán                                             |                                  | <b>1.068</b>            | <b>0</b>                        | <b>991</b>                               | <b>813</b>                           | <b>178</b>       | <b>178</b>                               | <b>178      0</b>                           |
| o via hè đình Bạch Đằng phía nhà dân trường Nguyễn Du đến Quảng trường hất | 2019                             | 1.068                   |                                 | 991                                      | 813                                  | 178              | 178                                      | 178                                         |
| : hoàn thành trong năm                                                     |                                  | 0                       | 0                               | 0                                        | 0                                    | 0                | 0                                        | 0                                           |
| trình khởi công mới                                                        |                                  | 0                       | 0                               | 0                                        | 0                                    | 0                | 0                                        | 0                                           |

(1) Theo phân cấp của tỉnh



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG TRẦN PHÚ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BB-UBND

Trần Phú, ngày tháng 02 năm 2021

**BIÊN BẢN**

**Về việc kết thúc niêm yết công khai Dự toán thu, chi  
và phân bổ ngân sách phường năm 2021**

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT - BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách, Thông tư số 61/2017/TT - BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 26/12/2020 của HĐND phường Trần Phú về việc phê chuẩn kế hoạch phân bổ Dự toán thu, chi ngân sách phường năm 2021.

Căn cứ Thông báo số /TB-UBND ngày /01/2021 của UBND phường Trần Phú về việc niêm yết công khai kế hoạch phân bổ dự toán thu, chi ngân sách phường năm 2021.

Hôm nay, vào hồi 7 giờ 00 phút ngày 08 tháng 02 năm 2021.

Địa điểm tại: Văn phòng UBND phường. Thành phần gồm:

- |                               |                                 |
|-------------------------------|---------------------------------|
| 1/ Đồng chí Nguyễn Thị Thu Hà | Chủ tịch UBND phường.           |
| 2/ Đồng chí Nguyễn Trung Bắc  | PCT HĐND - PCT Công đoàn phường |
| 3/ Đồng chí Trần Văn Luyện    | Chủ tịch UB MTTQ phường         |
| 4/ Đồng chí Phạm Thị Thảo     | Tài chính - Kế toán phường      |
| 5/ Đồng chí Đỗ Nguyễn Thị Nga | Văn phòng UBND phường.          |

Nội dung: Tiến hành lập biên bản kết thúc việc công khai kế hoạch phân bổ dự toán thu, chi ngân sách năm 2021.

Trong 15 ngày làm việc UBND phường đã tiến hành niêm yết công khai kế hoạch phân bổ dự toán thu, chi ngân sách năm 2021, tại Phòng Một cửa của UBND phường, UBND phường không nhận được bất cứ đơn thư, kiến nghị gì về kế hoạch phân bổ dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 của các tổ chức và công dân trên địa bàn phường.



Biên bản được lập xong vào lúc 9 giờ 30 phút cùng ngày, đã đọc cho các thành phần tham dự nghe thống nhất và ký tên dưới đây.

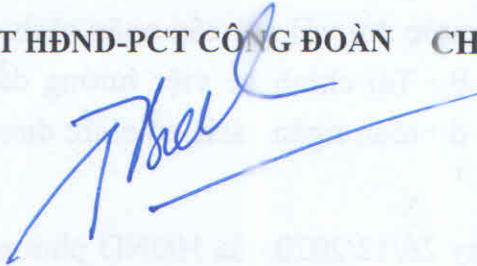
Người lập



Nguyễn Thị Nga



PCT HĐND-PCT CÔNG ĐOÀN    CHỦ TỊCH UB MTTQ    KẾ TOÁN



Nguyễn Trung Bắc

Trần Văn Luyện



Phạm Thị Thảo